

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2022/HS-ST

Ngày : 21/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Phước

Ông Nguyễn Bảo Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

ĐOÀN BẢO PHÚC T; sinh ngày 01 tháng 6 năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: số nhà 26 phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 2/31 phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Viết C và bà: Bùi Thị N; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: 21/9/2022.

(Có mặt)

Bị hại: Anh Lương Đức T1, sinh năm 1988, nơi thường trú: thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Thái Bình (Đã chết sau tai nạn).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lương Văn T2, sinh năm 1961 (là cha của bị hại), nơi cư trú: thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt)

2. Bà Vũ Thị T3, sinh năm 1963 (là mẹ của bị hại), nơi cư trú: thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Mai Thị X, sinh năm 1963, nơi cư trú: số 148 đường P, Phường I, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

2. Bà Vũ Thị X, sinh năm 1984 (là vợ của bị hại), nơi cư trú: thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lương Thế D, sinh năm 1984, nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện E tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt)

2. Chị Đoàn Bảo Thụy T, sinh năm 1996, nơi cư trú: Số 2/31 phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

2. Bà Trương Thị C, sinh năm 1962, nơi cư trú: số 59 đường N3, tổ 13, khu phố 4, phường S, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/7/2018, Đoàn Bảo Phúc Tđiều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 50N1-390.99 từ nhà tại số 2/31 phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đến công viên Lê Thị R, đường C ngồi ăn uống cùng bạn là Lê T4 và Đặng Thị Thanh T (bạn của T4). Tại đây, Đoàn Bảo Phúc T đã uống hết một chai rượu Vodka loại 500ml. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì tất cả ra về. T điều khiển xe mô tô biển số 50N1-390.99 của mình đi trước, Lê T4 điều khiển xe mô tô biển số 59N1-719.65 chở Đặng Thị Thanh T chạy phía sau theo hướng đường C đoạn Công viên Lê Thị R về hướng ngã tư Bảy H. Khi đến ngã tư Bảy H thì rẽ phải vào đường Hoàng Văn T sau đó rẽ trái vào đường Xuân D, khi xe của T chạy đến giao lộ Xuân D – Xuân H, Phường N, quận M thì va chạm với xe gắn máy biển số 61L2-7828 do anh Lương Đức T1 điều khiển từ bên phải hẻm 64 đường Xuân D chạy ra, do bất ngờ và không xử lý tình huống kịp nên xe của T đã đâm vào xe của anh T1. Tai nạn xảy làm cho cả hai té ngã xuống đường và đều bất tỉnh. Thắng được Tú cùng 01 người dân chở đến bệnh viện Thống N cấp cứu. Anh T1 cũng được người dân đưa đến bệnh viện Thống N cấp cứu.

Kết quả anh Lương Đức T1 chết vào lúc 14 giờ ngày 22/7/2018, khi gia đình đang trên đường đưa về quê ở Thái Bình (Tại bản kết luận giám định pháp

y số 46/GĐHS.21 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Anh Lương Đức T1 chết do chấn thương sọ não).

Đối với Đoàn Bảo Phúc T bị thương nhẹ, sau khi xuất viện, đã bỏ nhà đi đâu gia đình không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm, đến ngày 05/01/2022, T đến Cơ quan điều tra trình diện (sau khi được gia đình thông báo đang bị công an truy tìm).

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện có liên quan, kết quả giám định dấu vết giữa hai xe mô tô có liên quan, kết quả giám định nguyên nhân chết của Lương Đức T1, kết quả giám định nồng độ cồn có trong máu của T và anh T1, lời khai của nhân chứng, lời khai của T. Cơ quan điều tra xác định vụ tai nạn giao thông xảy ra có lỗi hỗn hợp của hai bên như sau:

- Anh Lương Đức T1 điều khiển xe mô tô lưu thông từ hẻm ra không nhường đường cho xe đi trên đường chính bất kỳ từ hướng nào tới tại nơi đường giao nhau, điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu (kết quả kiểm tra: 177.1 miligam/100 mililit máu) vi phạm vào khoản 3 Điều 24, khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008), sau tai nạn đã chết.

- Đoàn Bảo Phúc T điều khiển xe mô tô khi đến giao lộ và đường có vạch sơn dành cho người đi bộ không chú ý quan sát, điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu (kết quả kiểm tra: 188.7 miligam/100 mililit máu) vi phạm khoản 1 Điều 58 và khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Quá trình điều tra, Đoàn Bảo Phúc T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Đối với anh Lương Đức T1, điều khiển xe mô tô biển số 61L2-7828 từ đường nhánh ra đường chính nhưng không nhường đường cho xe di chuyển trên đường chính, tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu bia mà có nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 50N1-390.99 do Đoàn Bảo Phúc T điều khiển. Sau tai nạn, anh T1 đã tử vong nên Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Đoàn Bảo Thụy T không biết Đoàn Bảo Phúc T tự ý lấy xe biển số 50N1-390.99 của mình để sử dụng sau đó gây tai nạn nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với anh Lương Thế D không biết việc anh Lương Đức T1 lấy xe biển số 61L2-7828 của mình sử dụng sau đó gây tai nạn nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra, T và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh T1 số tiền 42.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp gia đình anh T1 đã làm đơn bãi nại, không thắc mắc, khiếu nại gì và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, biển số 50N1-390.99. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là chị Đoàn Bảo Thụy T (chị gái của T). Chị Đoàn Bảo Thụy T trình bày vào tối ngày 20/7/2018, sau khi đi làm về, chị cất xe và để chìa khóa xe trên bàn trong nhà, T tự ý lấy đi sau đó gây ra tai nạn. Trình bày của chị Đoàn Bảo Thụy T phù hợp với lời khai của T. Chị Đoàn Bảo Thụy T có yêu cầu nhận lại xe để làm phương tiện đi lại và Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe biển số 50N1-390.99 cho chị Thi.

- 01 xe mô tô biển số 61L2-7828 do anh Lương Đức T1 điều khiển. Quá trình điều tra, anh Lương Thế D (anh họ của anh T1) trình bày mua lại chiếc xe trên của một thanh niên (không rõ nhân thân) để ở công ty của mình cho nhân viên sử dụng khi cần, anh đã làm thất lạc giấy tờ mua bán xe và bản chính giấy đăng ký xe. Anh D không biết việc anh T1 tự ý lấy xe đi sử dụng và bị tai nạn. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là bà Trương Thị C. Bà Chúc trình bày không mua hay đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nào có biển số 61L2-7828. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Đoàn Bảo Phúc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, người làm chứng, Đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thì hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (188.7 miligam/100 mililit máu) của bị cáo Đoàn Bảo Phúc T là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông với xe mô tô do anh Lương Đức T1 điều khiển, hậu quả làm anh T1 chết vào lúc 14 giờ ngày 22/7/2018 do chấn thương sọ não đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại tính mạng người khác nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đồng thời đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 42.000.000 đồng, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, bị hại cũng có một phần lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 2 Điều 260 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo đã tác động gia đình hỗ trợ và bản thân bị cáo cùng gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 42.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu về bồi thường dân sự gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, biển số 50N1-390.99. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là chị Đoàn Bảo Thụy T (chị gái của T). Chị Đoàn Bảo Thụy T trình bày vào tối ngày 20/7/2018, sau khi đi làm về, chị cất xe và để chìa khóa xe trên bàn trong nhà, T tự ý lấy đi sau đó gây ra tai nạn. Trình bày của chị Đoàn Bảo Thụy T phù hợp với lời khai của T. Chị Đoàn Bảo Thụy T có yêu cầu nhận lại xe để làm phương tiện đi lại và Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe biển số 50N1-390.99 cho chị Đoàn Bảo Thụy T. Hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- 01 xe mô tô biển số 61L2-7828 do anh Lương Đức T1 điều khiển. Quá trình điều tra, anh Lương Thế D (anh họ của anh T1) trình bày mua lại chiếc xe trên của một thanh niên (không rõ nhân thân) để ở công ty của mình cho nhân viên sử dụng khi cần, anh đã làm thất lạc giấy tờ mua bán xe và bản chính giấy đăng ký xe. Anh D không biết việc anh T1 tự ý lấy xe đi sử dụng và bị tai nạn. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là bà Trương Thị C. Bà C trình bày không mua hay đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nào có biển số 61L2-7828. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả. Xét thấy xe gắn máy biển số 61L2-7828 có nguồn gốc chưa rõ ràng, anh Lương Thế D không chứng minh được là chủ sở hữu hợp pháp, hiện nay không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận hoặc tranh chấp thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú bắt tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Đoàn Bảo Phúc T về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (188.7 miligam/100 mililit máu) của bị cáo Đoàn Bảo Phúc Thắng là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông với xe mô tô do anh Lương Đức Thiệu điều khiển, hậu quả làm anh Thiệu chết vào lúc 14 giờ ngày 22/7/2018 do chấn thương sọ não đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 58 và khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại tính mạng người khác nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đồng thời đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 42.000.000 đồng, bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, bị hại cũng có một phần lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian phục vụ trong quân đội, có nơi cư trú rõ ràng, không thuộc trường hợp không được hưởng án treo, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 2 Điều 260 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo đã tác động gia đình hỗ trợ và bản thân bị cáo cùng gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền

42.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu về bồi thường dân sự gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét lại như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, biển số 50N1-390.99. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là chị Đoàn Bảo Thụy T (chị gái của bị cáo). Chị Đoàn Bảo Thụy T trình bày vào tối ngày 20/7/2018, sau khi đi làm về, chị cất xe và để chìa khóa xe trên bàn trong nhà, bị cáo tự ý lấy đi sau đó gây ra tai nạn. Trình bày của chị Đoàn Bảo Thụy T phù hợp với lời khai của bị cáo. Chị Đoàn Bảo Thụy T có yêu cầu nhận lại xe để làm phương tiện đi lại và Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe biển số 50N1-390.99 cho chị Đoàn Bảo Thụy T. Hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 61L2-7828 do anh Lương Đức T1 điều khiển. Quá trình điều tra, anh Lương Thế D (anh họ của anh T1) trình bày mua lại chiếc xe trên của một thanh niên (không rõ nhân thân) để ở công ty của mình cho nhân viên sử dụng khi cần, anh đã làm thất lạc giấy tờ mua bán xe và bản chính giấy đăng ký xe. Anh D không biết việc anh T1 tự ý lấy xe đi sử dụng và bị tai nạn. Qua xác minh, chủ sở hữu xe là bà Trương Thị C. Bà C trình bày không mua hay đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nào có biển số 61L2-7828. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả. Xét thấy xe gắn máy biển số 61L2-7828 có nguồn gốc chưa rõ ràng, anh Lương Thế D không chứng minh được là chủ sở hữu hợp pháp, hiện nay không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận hoặc tranh chấp thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Đoàn Bảo Phúc Tphạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Xử phạt: ĐOÀN BẢO PHÚC T 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Về vật chứng: Giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển số 61L2-7828, số khung: 03908, số máy: 003908. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có người đến nhận hoặc tranh chấp thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định (tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 120/BB/2022 ngày 16/12/2022 giữa Công an quận Tân Bình và Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người ĐDHP;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***(đã ký)***Nguyễn Văn Trí**